

HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC Ở CỤC THỐNG KÊ NINH BÌNH THỜI KỲ 1992 - 2005

Hoàng Tất Thắng^(*)

Nghiên cứu khoa học có vai trò rất quan trọng trong hoạt động của ngành Thống kê. Điều 5 - Luật Thống kê đã khẳng định: “Nhà nước ưu tiên đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông và phương pháp thống kê tiên tiến vào hoạt động thống kê”.

Từ khi tái lập tỉnh (tháng 4/1992) đến nay - trải qua 14 năm, Cục Thống kê Ninh Bình hoạt động trong điều kiện có nhiều thuận lợi nhưng qua từng giai đoạn cũng còn gặp không ít khó khăn. Về chuyên môn khó khăn rõ nhất là chế độ báo cáo, điều tra thống kê đang trong quá trình hoàn thiện nên còn thiếu và chưa đồng bộ. Nhiều hiện tượng kinh tế - xã hội trong nền kinh tế thị trường phát sinh, đa dạng, phong phú, việc thu thập thông tin ban đầu rất phức tạp, chế độ báo cáo, nội dung phương án điều tra chưa theo kịp với diễn biến của tình hình thực tế,... Trong khi đó, nhu cầu đòi hỏi cung cấp, sử dụng thông tin của các cấp lãnh đạo, các ngành và đông đảo đối tượng dùng tin ngày càng nhiều.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của mình là vừa phải đảm bảo hoàn thành kế hoạch công tác chuyên môn hàng năm của Tổng cục Thống kê giao, vừa phải thường xuyên cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành của các cấp, các ngành trong tỉnh, Cục Thống kê Ninh Bình đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó việc triển khai thực

hiện nghiên cứu khoa học là một trong những giải pháp quan trọng. Trên cơ sở hợp tác chặt chẽ với Viện Khoa học Thống kê, Sở Khoa học - Công nghệ và các Sở, ngành có liên quan trong tỉnh, công tác nghiên cứu khoa học của Cục Thống kê Ninh Bình tập trung vào các lĩnh vực đổi mới chế độ báo cáo Thống kê, các chuyên đề phân tích và dự báo kinh tế - xã hội của tỉnh qua từng thời kỳ, các hợp đồng nghiên cứu khoa học với Viện khoa học Thống kê, các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, các đề tài nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

1. Nghiên cứu đổi mới chế độ báo cáo thống kê phục vụ lãnh đạo các cấp, các ngành

Những năm trong thời kỳ 1992 - 2005 qua việc thu thập xử lý các nguồn thông tin, Cục Thống kê Ninh Bình đã cung cấp được nhiều thông tin kinh tế - xã hội khá phong phú, phục vụ kịp thời các cấp, các ngành ở tỉnh. Tuy nhiên báo cáo vẫn còn thiếu nhiều chỉ tiêu; nhất là khi chuyển sang cơ chế thị trường định hướng XHCN có sự quản lý của Nhà nước.

Những năm đầu tái lập tỉnh cho đến những năm gần đây có thể thấy thực trạng hệ thống thông tin quản lý ở cấp tỉnh thiếu đồng bộ, chưa thực sự đổi mới. Các chỉ tiêu thống kê mới chú trọng chủ yếu nhằm phục vụ cho công tác quản lý của trung ương, chưa thoả mãn được yêu cầu quản lý nhiều mặt của lãnh đạo các cấp, các ngành ở địa phương. Việc phân công, phân cấp thông tin giữa các

^(*) Cục trưởng Cục Thống kê Ninh Bình

ngành, các cấp trong địa phương chưa chặt chẽ, còn nặng về vận động, thuyết phục và dựa trên những mối quan hệ “quen biết, truyền thống”, chưa đi vào hoàn chỉnh qui chế và được “luật hoá”. Mặt khác, các nội dung thông tin cụ thể có liên quan đến từng ngành, từng huyện, thị xã cho đến các xã, phường, thị trấn chưa được thống kê phân tổ chi tiết. Bên cạnh đó, những năm qua thống kê cơ sở, ngành, xã, phường, thị trấn lại chưa được quan tâm đúng mức nhất là ở các sở, ngành phần lớn không có cán bộ làm công tác thống kê, thường bố trí cán bộ kiêm nhiệm, ít được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê, lại thường xuyên biến động. Việc chấp hành chế độ báo cáo không nghiêm chỉnh, kịp thời và đầy đủ, thậm chí còn đến cơ quan thống kê xin cung cấp lại số liệu.

Trước tình hình đó, ngay từ thời kỳ 1992 -1995 Cục Thống kê Ninh Bình sớm có chủ trương tập trung nghiên cứu dự thảo trình TCTK và UBND tỉnh ban hành chế độ báo cáo thống kê cấp xã, phường, thị trấn, chế độ báo cáo thống kê cấp sở, ngành và UBND các huyện, thị xã. Đồng thời căn cứ vào kế hoạch thông tin hàng năm của TCTK và UBND tỉnh, Cục đã soạn thảo và ban hành chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các phòng thống kê huyện, thị xã. Các loại chế độ báo cáo này được coi như là “bộ luật” về chế độ báo cáo thống kê cơ sở để ngành Thống kê có căn cứ thu thập thông tin, số liệu nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tốt hơn cho lãnh đạo tỉnh, các cấp, các ngành và có tính khả thi.

Yêu cầu đặt ra là sự cần thiết phải thu thập thông tin kinh tế - xã hội theo hai kênh (thống kê cấp hành chính và thống kê chuyên ngành). Thống kê chuyên ngành có trách nhiệm cung cấp số liệu thống kê cho hệ thống tổ chức thống kê cấp hành chính (theo

qui định của Nhà nước), tổ chức thống kê cấp hành chính muốn thu thập số liệu thống kê chuyên ngành thì phải dựa vào nguồn cung cấp từ các sở, ngành chuyên ngành.

Nguồn thông tin cấp tỉnh phải bao quát được cơ cấu ngành, các thành phần kinh tế, các vùng, các huyện, thị xã. Hệ thống thông tin kinh tế - xã hội ở cấp tỉnh phải tập trung vào việc thu thập, xử lý, mô tả các định hướng kế hoạch lớn của tỉnh đề ra trong các Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh qua các kỳ đại hội. Phân tích, đánh giá tìm ra các ưu nhược điểm nhằm thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh, đúng hướng. Đồng thời còn chỉ ra được các khả năng tiềm tàng chưa được khai thác, tìm ra các giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực chung cho cả tỉnh, từng ngành, từng huyện, thị xã và từng xã, phường, thị trấn.

Trong việc xây dựng chế độ báo cáo, lãnh đạo Cục quán triệt tư tưởng chỉ đạo chỉ tập trung vào nghiên cứu những nội dung mà Tổng cục Thống kê và các Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành chế độ báo cáo thống kê đối với cơ sở. Đồng thời gắn việc đổi mới hệ thống chỉ tiêu và chế độ báo cáo, Cục chủ trương trong xây dựng chế độ báo cáo thống kê và thiết kế biểu mẫu báo cáo các thông tin thống kê phải đáp ứng được cả hai yêu cầu về hoạch định chính sách và chỉ đạo điều hành. Việc thiết kế chế độ báo cáo phải đảm bảo phù hợp từ dưới lên để có thể báo cáo nhanh nhất, tổng hợp nhanh nhất.

Về nội dung và hệ thống chỉ tiêu thông tin thống kê phục vụ lãnh đạo tỉnh và các cấp, các ngành ở địa phương, Cục đã có định hướng trong việc nghiên cứu dự thảo là thông tin báo cáo của các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã bao gồm các loại báo cáo nhanh theo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm; còn đối với các xã, phường, thị trấn

chủ yếu là các loại báo cáo 6 tháng và năm là chính.

Phải đáp ứng yêu cầu đầy đủ, nghĩa là chế độ báo cáo ban hành phải đảm bảo phản ánh tương đối toàn diện kinh tế - xã hội đáp ứng yêu cầu của lãnh đạo các cấp, các ngành, đặc biệt quan tâm đến việc giải thích và hướng dẫn cụ thể về nội dung, phạm vi, phương pháp tổng hợp, tính toán số liệu của các chỉ tiêu trong chế độ báo cáo nhằm đáp ứng yêu cầu chính xác. Đồng thời phải đáp ứng yêu cầu kịp thời, nghĩa là phải phân loại các chỉ tiêu báo cáo thống kê thành hai loại chủ yếu là loại chỉ tiêu báo cáo nhanh hàng tháng và loại chỉ tiêu báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và năm: Trong các báo cáo đều có số liệu sơ bộ và số liệu chính thức.

Từ những chủ trương trên, kết quả đáng kể nhất của công tác phương pháp chế độ trong thời kỳ 1996 - 2005 là đã xây dựng hoàn chỉnh chế độ báo cáo thống kê cấp xã, phường, thị trấn; trên cơ sở được sự đồng ý của TCTK, UBND tỉnh đã ra quyết định ban hành chế độ báo cáo này năm 1996 và năm 2000 (sau khi bổ sung sửa đổi lại chế độ báo cáo đã ban hành năm 1996 cho phù hợp với Quyết định 815 của TCTK về ban hành chế độ báo cáo thống kê xã, phường, thị trấn nhất áp dụng trong cả nước). Đồng thời còn được UBND tỉnh quyết định cho mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê và tập huấn chế độ báo cáo trên cho đội ngũ cán bộ thống kê cấp xã, phường, thị trấn. Trong thực tiễn, chế độ báo cáo thống kê cấp xã, phường, thị trấn đã được thực hiện dần có nề nếp, đã góp phần tích cực vào công tác thống kê ở cơ sở và là nguồn thông tin không thể thiếu của chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các phòng thống kê huyện, thị xã.

Về chế độ báo cáo thống kê áp dụng cho các Sở, ngành và UBND các huyện, thị

xã, sau các lần dự thảo, hội thảo khoa học, trình TCTK và UBND tỉnh quyết định ban hành áp dụng từ tháng 5/2002.

Thông qua thực tiễn hoạt động của ngành Thống kê Ninh Bình hơn 13 năm qua cũng cho thấy thực trạng thông tin thống kê hiện nay còn nhiều bất cập, đang đặt ra nhiều vấn đề, kể cả những bài học kinh nghiệm trong quá trình nghiên cứu, cải tiến, soạn thảo, ban hành chế độ báo cáo và điều tra thống kê đảm bảo phù hợp với tinh thần của Luật Thống kê và Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, tới đây là hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện. Trên cơ sở đó đảm bảo cho việc thu thập, xử lý, tổng hợp và phổ biến thông tin để đáp ứng ngày càng tốt hơn các yêu cầu trung thực, khách quan, đầy đủ, chính xác, kịp thời nhằm phục vụ ngày càng có hiệu quả hơn cho sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương.

2. Thực hiện các chuyên đề nghiên cứu khoa học

Có thể nói từ năm 1992 đến nay, hàng năm Cục Thống kê Ninh Bình đều tiến hành triển khai thực hiện rất nhiều chuyên đề nghiên cứu khoa học, nhất là vào những năm cuối của thời kỳ kế hoạch 5 năm nhằm phục vụ Văn kiện Đại hội đảng bộ tỉnh và các huyện, thị xã. Kết quả nghiên cứu của nhiều chuyên đề được phát hành bằng các ấn phẩm thống kê đa dạng, phong phú, trong đó có ấn phẩm khá đồ sộ, qui mô tới trên 500 trang.

Hầu hết các chuyên đề tập trung vào những nội dung chủ yếu như đánh giá thực trạng tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh qua từng thời kỳ và định hướng phát triển kinh tế - xã hội những năm tiếp theo; đánh giá thực trạng và định hướng phát triển của từng ngành kinh tế; đánh giá chuyển dịch cơ cấu

kinh tế theo từng ngành, từng vùng, đánh giá kết quả các cuộc Tổng điều tra, các cuộc điều tra lớn như điều tra doanh nghiệp, thực trạng đời sống dân cư, các vấn đề về y tế, giáo dục, văn hoá - xã hội ... Tiêu biểu là các chuyên đề khoa học đã được công bố trong các ấn phẩm thống kê như: “Tình hình kinh tế - xã hội Ninh Bình thời kỳ 1986-1991, dự báo một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2000”, “ Một số vấn đề về nông thôn - nông nghiệp và nông dân Ninh Bình”, “Kinh tế xã hội và con đường làm giàu ở nông thôn Ninh Bình trong thời kỳ đổi mới”. Trong thời kỳ 1996-2000 có các ấn phẩm: “Thực trạng doanh nghiệp Nhà nước thời kỳ 1992 -1996”, “Vấn đề CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn tỉnh Ninh Bình”, “Thực trạng kinh tế - xã hội thời kỳ 1996- 2000, dự báo các chỉ tiêu chủ yếu thời kỳ 2001-2010 tỉnh Ninh Bình”, các cuốn số liệu và báo cáo phân tích khai thác từ kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 1999, cuốn “Số liệu thống kê xã, phường, thị trấn 1996 - 1999”, v.v...

Đến thời kỳ 2001 - 2005, Cục Thống kê Ninh Bình đã triển khai nghiên cứu rất nhiều chuyên đề đa dạng, phong phú và xuất bản được nhiều ấn phẩm thống kê không những đảm bảo giá trị về nội dung mà còn có chất lượng kỹ, mỹ thuật khá, nhiều ấn phẩm được biên tập bằng hai ngôn ngữ Việt - Anh, trong đó tiêu biểu là các ấn phẩm: “Tình hình sản xuất Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Ninh Bình sau 10 năm tái lập tỉnh”, “Nhập môn công tác Thống kê”, “Số liệu Thống kê kinh tế – xã hội Ninh Bình thời kỳ 1991 - 2001”, “Ninh Bình 10 năm xây dựng và phát triển”, “Kinh tế - xã hội Ninh Bình 2001 - 2005, dự báo các chỉ tiêu chủ yếu thời kỳ 2006-2010, một số giải pháp và kiến nghị” và được coi như là các công trình khá công phu là các cuốn sách “Ninh Bình 50 năm xây

dựng và phát triển 1955-2004”, “Lịch sử 50 năm ngành Thống kê Ninh Bình”.

Để nâng cao chất lượng các chuyên đề nghiên cứu khoa học, lãnh đạo Cục áp dụng các biện pháp khuyến khích về tinh thần và vật chất đối với những tập thể và cá nhân có đăng ký thực hiện các chuyên đề khoa học. Hàng năm trích từ kinh phí thường xuyên, kinh phí của tỉnh cấp cho các đề tài hỗ trợ cho mỗi chuyên đề từ 500 nghìn đồng đến 2 triệu đồng, đồng thời gắn việc thực hiện chuyên đề với công tác thi đua khen thưởng hàng năm.

Có thể nói kết quả hoạt động phân tích kinh tế tổng hợp hoặc chuyên ngành của nhiều chuyên đề nghiên cứu khoa học của Cục Thống kê Ninh Bình trong từng thời kỳ trải qua 13 năm, kể từ khi tỉnh Ninh Bình được tái lập không những đã cung cấp được khối lượng lớn thông tin có giá trị cho lãnh đạo các cấp, các ngành trong quản lý và điều hành nền kinh tế - xã hội của tỉnh mà còn góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ, công chức trong ngành, từ đó khẳng định được vai trò, vị trí của ngành Thống kê, xứng đáng là cơ quan tham mưu đắc lực của cấp uỷ Đảng, chính quyền. Cũng thông qua đó uy tín, vị thế của Cục Thống kê Ninh Bình ngày càng được củng cố và nâng cao, tạo được lòng tin yêu, tín nhiệm đối với lãnh đạo và các cấp, các ngành.

3. Kết quả triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, các chuyên đề phục vụ nhu cầu của tỉnh và nội bộ ngành Thống kê

Ngoài một số chuyên đề, hoạt động nghiên cứu khoa học thuộc thể loại phân tích kinh tế đã nêu ở phần trên, đối với các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh khác, Cục Thống kê Ninh Bình đã tham gia rất tích cực,

trách nhiệm như tham gia viết các chuyên đề của đề tài với tư cách là thành viên Hội đồng khoa học, Hội đồng tư vấn xét duyệt đề tài được phân công. Nội dung chủ yếu của các đề tài do lãnh đạo tỉnh yêu cầu (hoặc Cục Thống kê đề xuất) như: “Nghiên cứu tính chỉ số phát triển con người (HDI) tỉnh Ninh Bình”, “Thực trạng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Bình”, “Dự địa chí Ninh Bình”, “Khảo sát, tính giá trị sản phẩm hàng hoá xuất khẩu”.

Ngoài ra, còn khá nhiều đề tài cấp tỉnh do Cục Thống kê Ninh Bình tham gia chủ yếu là khâu thu thập thông tin, xử lý, tổng hợp và phân tích số liệu, hoặc tham gia phần biện đề tài được phân công trong Hội đồng xét duyệt đề tài, v.v...

Đối với nội bộ ngành, nổi bật trong phong trào nghiên cứu khoa học được thể hiện trên rất nhiều đề tài, chuyên đề khác nhau thuộc các lĩnh vực nghiệp vụ do nhiều tập thể, cá nhân từ cơ quan Cục đến các phòng Thống kê huyện, thị xã thực hiện đã góp phần “vẽ” nên “bức tranh” kinh tế – xã hội của địa phương. Một số đề tài, chuyên đề nghiên cứu đã được biên tập và xuất bản bằng các ấn phẩm thống kê như: “Nhập môn công tác thống kê”, “Tài liệu tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ thống kê cơ sở và xã, phường, thị trấn”, các báo cáo phân tích kinh tế - xã hội chuyên ngành, các báo phân tích kết quả các cuộc điều tra hàng năm, v.v... Tuy chỉ mới dừng lại phục vụ nội bộ, song đã đem lại cho đội ngũ cán bộ, công chức toàn ngành một không khí lao động, học tập sôi nổi, bổ ích đáng trân trọng.

4. Kết quả thực hiện các hoạt động khoa học của ngành

Trong những năm qua, Cục Thống kê Ninh Bình đã thực hiện một số hợp đồng

nghiên cứu khoa học với Viện Khoa học Thống kê. Nội dung chủ yếu của các chuyên đề là nghiên cứu, xây dựng hệ thống chỉ tiêu kinh tế - xã hội áp dụng cho các huyện, thị xã, phương pháp tính chỉ tiêu giá trị trên một đơn vị diện tích đất nông nghiệp và thủy sản, các báo cáo chuyên đề tham gia các cuộc hội thảo khoa học do Viện Khoa học Thống kê và các Vụ nghiệp vụ tổ chức, trong đó tiêu biểu là các báo cáo tham luận về việc cải tiến, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, chế độ báo cáo các lĩnh vực nghiệp vụ, phương án điều tra (tập trung đối với các cuộc điều tra trên các lĩnh vực ban hành áp dụng trong thời kỳ 1996 - 2000) và những vấn đề liên quan đến công tác thống kê theo sự chỉ đạo của ngành.

Từ việc tham gia thực hiện các đề tài, chuyên đề nghiên cứu khoa học, thông qua các cuộc hội thảo khoa học đã giúp Cục Thống kê Ninh Bình giải quyết được nhiều vấn đề về nghiệp vụ và phân tích đánh giá tình hình kinh tế - xã hội do địa phương yêu cầu, đồng thời tạo điều kiện nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thống kê.

5. Kết quả công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT)

Trong điều kiện nguồn kinh phí rất hạn hẹp, song qua từng năm được sự quan tâm trang bị của TCTK, sự hỗ trợ của UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã cùng với nguồn kinh phí tiết kiệm, lãnh đạo Cục đã ưu tiên đầu tư trang bị hệ thống máy vi tính, thiết bị CNTT theo hướng từng bước hiện đại và đồng bộ. Đến năm 2005 Cục Thống kê Ninh Bình đã có mạng nội bộ (LAN), kết nối mạng của TCTK (GSONET), với UBND tỉnh và kết nối INTERNET qua đường truyền tốc độ cao (ADSL). Đã quản lý *(tiếp theo trang 56)*

và sử dụng có hiệu quả các chương trình phần mềm do TCTK và Ban điều hành CNTT 112 của tỉnh cung cấp. Ngoài ra, Cục còn chủ động xây dựng được một số chương trình tính toán, tổng hợp nhanh kết quả các cuộc điều tra phục vụ ngành và địa phương.

Đã xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thống kê dưới dạng trang WEB, tham gia xây dựng, nhập tin tạo cơ sở dữ liệu hệ thống chỉ tiêu kinh tế - xã hội cho ban điều hành dự án CNTT 112 tỉnh Ninh Bình v.v....

Khái quát lại, trải qua 13 năm từ 1992 - 2005, qua phong trào lao động sáng tạo - Trong đó nòng cốt là phong trào nghiên cứu khoa học ở Cục Thống kê Ninh Bình đã đem lại sự thành công cũng như sự lớn mạnh toàn diện về mọi mặt của đội ngũ cán bộ, công chức. Nhiều tập thể và cá nhân ngày

càng trưởng thành, nghiệp vụ chuyên môn ngày một thêm vững vàng qua thực tiễn cuộc sống. Cũng từ công tác nghiên cứu khoa học, Cục Thống kê Ninh Bình đã thường xuyên làm tốt công tác tham mưu cho tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh và các cấp, các ngành nhiều giải pháp có tính khả thi nhằm khai thác các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh trong phát triển kinh tế - xã hội ... nhất là những vấn đề mới cần được xác định rõ về nội hàm khái niệm, nội dung các chỉ tiêu và phương pháp tính toán, nâng cao trình độ xử lý, tổng hợp, phân tích số liệu của cán bộ nghiệp vụ, chất lượng báo cáo thống kê và báo cáo phân tích điều tra thống kê ngày càng được nâng cao, góp phần tích cực thúc đẩy hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của toàn ngành hàng năm■